



**Phụ lục**

*(Kèm theo Nghị định số 182/2024/NĐ-CP  
ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ)*

Mẫu số 01/HTĐT	Văn bản đề nghị hỗ trợ chi phí
Mẫu số 02/HTĐT	Văn bản đề nghị hỗ trợ chi phí đầu tư ban đầu
Mẫu số 03/HTĐT	Văn bản cam kết
Mẫu số 04/HTĐT	Văn bản cam kết
Mẫu số 05/HTĐT	Quyết định về việc hỗ trợ chi phí
Mẫu số 06/HTĐT	Quyết định về việc hỗ trợ chi phí đầu tư ban đầu
Mẫu số 07/HTĐT	Văn bản đề nghị điều chỉnh và bồi hoàn hỗ trợ chi phí/chi phí đầu tư ban đầu

**TÊN DOANH NGHIỆP**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Số hiệu văn bản)

..., ngày ... tháng ... năm ...

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ**

*(Hỗ trợ theo mục 1 Chương III Nghị định số 182/2024/NĐ-CP  
ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định  
về thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ Hỗ trợ đầu tư)*

Kính gửi: (Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ).

**I. Thông tin về đối tượng đề nghị hỗ trợ chi phí**

1. Tên doanh nghiệp:...

2. Mã số doanh nghiệp:...

3. Thông tin dự án đầu tư<sup>1</sup>: Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/Quyết định chấp thuận nhà đầu tư số ... do ... (tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày: ..., lần điều chỉnh gần nhất trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực ngày:../lần điều chỉnh gần nhất (nếu có) ngày:...

4. Địa chỉ trụ sở chính:...

5. Địa điểm thực hiện dự án<sup>1</sup>:...

6. Điện thoại: ... Fax: ... Email: ... Website: ...

7. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:...

8. Tên và số tài khoản ngân hàng:...

**II. Nội dung đề nghị hỗ trợ chi phí**

1. Năm tài chính đề nghị hỗ trợ chi phí:

2. Đối tượng được hưởng hỗ trợ chi phí: (Đề nghị đánh dấu (x) vào ô trống thích hợp)

Doanh nghiệp công nghệ cao

Doanh nghiệp có dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao

Doanh nghiệp có dự án ứng dụng công nghệ cao

Doanh nghiệp có dự án đầu tư trung tâm nghiên cứu và phát triển

<sup>1</sup> Dự án đầu tư đề nghị được hưởng hỗ trợ chi phí.

## 3. Hạng mục hỗ trợ chi phí:

STT	Hạng mục hỗ trợ chi phí	Số tiền đề nghị hỗ trợ chi phí
1	Hỗ trợ chi phí đào tạo, phát triển nguồn nhân lực	
2	Hỗ trợ chi phí nghiên cứu và phát triển	
3	Hỗ trợ chi phí đầu tư tạo tài sản cố định	
4	Hỗ trợ chi phí sản xuất sản phẩm công nghệ cao	
5	Hỗ trợ chi phí đầu tư công trình hạ tầng xã hội	
<b>Tổng</b>		

**III. Giải trình các nội dung thẩm định**

**1. Giải trình về việc đáp ứng các tiêu chí và điều kiện của đối tượng được hưởng hỗ trợ:** (Doanh nghiệp giải trình sự phù hợp về đối tượng trong lĩnh vực công nghệ cao, đầu tư trung tâm nghiên cứu phát triển, thỏa mãn các điều kiện về quy mô vốn đầu tư, tiến độ giải ngân, thực trạng tuân thủ các quy định liên quan, ...quy định tại Điều 18 của Nghị định này).

**2. Giải trình về sự phù hợp với các nguyên tắc áp dụng chính sách hỗ trợ:** (Doanh nghiệp giải trình sự phù hợp của đề nghị hỗ trợ cụ thể của doanh nghiệp với các nguyên tắc áp dụng chính sách hỗ trợ quy định tại Điều 3 của Nghị định này).

**3. Giải trình về việc đáp ứng các điều kiện để xác định mức hỗ trợ chi phí:** (Doanh nghiệp giải trình sự phù hợp của đề nghị hỗ trợ với mức hỗ trợ và cách tính hỗ trợ quy định tại các Điều 19, 20, 21, 22, 23 của Nghị định này và các căn cứ để xác định mức hỗ trợ gồm chi phí đủ điều kiện, tỷ lệ, số tiền hỗ trợ...).

**4. Giải trình về sự phù hợp của đề xuất hỗ trợ chi phí với các hạng mục hỗ trợ chi phí quy định tại Nghị định này:** (Doanh nghiệp giải trình sự phù hợp của đề nghị hỗ trợ với phạm vi chi phí được hỗ trợ quy định tại các Điều 19, 20, 21, 22, 23 của Nghị định này).

**5. Giải trình về tình hình thực hiện cam kết giải ngân vốn đầu tư của dự án:** (Doanh nghiệp giải trình về tình hình thực hiện cam kết giải ngân vốn đầu tư phù hợp với quy định tại Điều 18 của Nghị định này).

**6. Giải trình về tình hình sử dụng lao động và tuân thủ quy định về đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động; tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp:** (Doanh nghiệp giải trình việc tình hình sử dụng lao động và việc thực hiện tuân thủ về lao động, bảo hiểm và nghĩa vụ thuế).

**7. Giải trình về hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án:** (Doanh nghiệp giải trình về hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, dự án; hiệu quả lan tỏa của doanh nghiệp, dự án đối với nền kinh tế và cộng đồng).

**8. Giải trình về tình hình thực hiện các cam kết khác của doanh nghiệp để được hưởng hỗ trợ theo quy định tại Nghị định này:** *(Doanh nghiệp giải trình về tình hình thực hiện các cam kết khác có liên quan đến đề nghị hỗ trợ của doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định này như: cam kết sử dụng nhân lực, cam kết đào tạo kỹ sư, cam kết sử dụng tài sản cố định tăng thêm, .....)*

#### **IV. Doanh nghiệp cam kết**

Tự kê khai và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

#### **V. Hồ sơ kèm theo**

1. Các tài liệu quy định tại Điều 28 Nghị định số 182/2024/NĐ-CP.
2. Các hồ sơ liên quan khác *(nếu có)*.

#### **ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**

*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu (nếu có))*

---

1. Doanh nghiệp kê khai thông tin và bản sao tương ứng với các trường hợp được quy định tại Điều 18 Nghị định số 182/2024/NĐ-CP.

**TÊN DOANH NGHIỆP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Số hiệu văn bản)

..., ngày ... tháng ... năm ...

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ ĐẦU TƯ BAN ĐẦU**  
*(Hỗ trợ theo mục 2 Chương III Nghị định số 182/2024/NĐ-CP  
 ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về thành lập,  
 quản lý và sử dụng Quỹ Hỗ trợ đầu tư)*

Kính gửi: (Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ).

**I. Thông tin về đối tượng đề nghị hỗ trợ chi phí đầu tư ban đầu**

1. Tên doanh nghiệp: ...

2. Mã số doanh nghiệp:...

3. Thông tin dự án đầu tư: Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Quyết định chấp thuận nhà đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương... do ... (*tên cơ quan cấp*) cấp lần đầu ngày: ..., lần điều chỉnh gần nhất (*nếu có*) ngày:...

4. Địa chỉ trụ sở chính:...

5. Điện thoại: ... Fax: ... Email: ... Website:...

6. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:...

7. Tên và số tài khoản ngân hàng: ...

**II. Nội dung đề nghị hỗ trợ chi phí đầu tư ban đầu**

1. Tổng chi phí đầu tư ban đầu:

Bao gồm: (chi tiết các hạng mục chi phí đầu tư ban đầu)

2. Tiến độ giải ngân chi phí đầu tư ban đầu:

3. Đề xuất mức hỗ trợ chi phí đầu tư ban đầu và thời gian nhận hỗ trợ:

**III. Giải trình các nội dung thẩm định**

**1. Giải trình về việc đáp ứng các tiêu chí và điều kiện của đối tượng được hưởng hỗ trợ:** (*Doanh nghiệp giải trình sự phù hợp về đối tượng quy định tại Điều 24, 25 của Nghị định này*).

**2. Giải trình về sự phù hợp với các nguyên tắc ưu đãi, hỗ trợ chi phí:** (*Doanh nghiệp giải trình sự phù hợp của đề nghị hỗ trợ cụ thể của doanh nghiệp với các nguyên tắc áp dụng chính sách hỗ trợ chi phí của Quỹ quy định tại Điều 3 của Nghị định này*).

**3. Giải trình về hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án:** *(Doanh nghiệp giải trình về hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, dự án có tác động tích cực đến hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và phát triển các công nghệ mới, sản phẩm mới mang tính đột phá của đất nước).*

**4. Giải trình về tiến độ giải ngân vốn đầu tư và tiến độ đề nghị nhận hỗ trợ chi phí đầu tư ban đầu** *(Doanh nghiệp giải trình về sự phù hợp giữa tiến độ thực hiện dự án đầu tư và tiến độ đề nghị nhận hỗ trợ chi phí đầu tư ban đầu).*

#### **IV. Doanh nghiệp cam kết**

Tự kê khai và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

#### **V. Hồ sơ kèm theo**

1. Các tài liệu quy định tại Điều 33 của Nghị định này.
2. Các hồ sơ liên quan khác *(nếu có)*.

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**

*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

**TÊN DOANH NGHIỆP**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Số hiệu văn bản)

..., ngày ... tháng ... năm ...

**VĂN BẢN CAM KẾT**

*(Cam kết theo mục 1 chương III Nghị định số 182/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ Hỗ trợ đầu tư)*

Kính gửi: (Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ)

**I. Thông tin về đối tượng đề nghị hỗ trợ chi phí**

1. Tên doanh nghiệp:...
2. Mã số doanh nghiệp:...
3. Địa chỉ trụ sở chính: ...
4. Điện thoại: ... Fax: ... Email: ... Website: ...
5. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:...
6. Thông tin dự án đầu tư<sup>1</sup>: Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/Quyết định chấp thuận nhà đầu tư số ... do ... (tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày: ..., lần điều chỉnh gần nhất trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực ngày:../lần điều chỉnh gần nhất (nếu có) ngày: ...

**II. Nội dung cam kết**

Doanh nghiệp cam kết:

1. Tự kê khai và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của thông tin, hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Thực hiện đúng các cam kết sau khi nhận hỗ trợ trong quá trình triển khai dự án.
3. Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác, trung thực các thông tin và tài liệu bổ sung theo yêu cầu của cơ quan/tổ chức có thẩm quyền theo quy định tại Nghị định.
4. Phối hợp, hợp tác với các cơ quan có chức năng thực hiện kiểm tra việc tuân thủ được quy định tại Điều 42 của Nghị định số 182/2024/NĐ-CP.
5. Hoàn trả khoản hỗ trợ chi phí và các khoản tiền khác (nếu có) theo quy định tại Điều 4 của Nghị định số 182/2024/NĐ-CP.

6. Từ bỏ quyền khiếu kiện quốc tế đối với Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam liên quan đến số tiền được hỗ trợ chi phí theo Nghị định này. Việc giải quyết tranh chấp (nếu có) sẽ được thực hiện theo pháp luật Việt Nam.

Văn bản cam kết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**

*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*



**TÊN DOANH NGHIỆP**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Số hiệu văn bản)

..., ngày ... tháng ... năm ...

**VĂN BẢN CAM KẾT**

*(Cam kết theo mục 2 Chương III Nghị định số 182/2024/NĐ-CP  
ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về thành lập,  
quản lý và sử dụng Quỹ Hỗ trợ đầu tư)*

Kính gửi: (Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ).

**I. Thông tin về đối tượng đề nghị hỗ trợ chi phí đầu tư ban đầu**

1. Tên doanh nghiệp: ...
2. Mã số doanh nghiệp:...
3. Địa chỉ trụ sở chính: ...
4. Điện thoại: ... Fax: ... Email: ... Website: ...
5. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: ...
6. Thông tin dự án đầu tư<sup>1</sup>: Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/Quyết định chấp thuận nhà đầu tư số ... do ... (tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày: ..., lần điều chỉnh gần nhất trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực ngày:../lần điều chỉnh gần nhất (nếu có) ngày: ...

**II. Nội dung cam kết**

Doanh nghiệp cam kết:

1. Tự kê khai và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của thông tin, hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Thực hiện đầy đủ cam kết trong quá trình triển khai dự án theo các nội dung đã đàm phán, cam kết với nhà nước Việt Nam trong quá trình thực hiện đăng ký đầu tư và đề nghị hỗ trợ chi phí đầu tư ban đầu.
3. Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác, trung thực các thông tin và tài liệu theo yêu cầu của cơ quan/tổ chức có thẩm quyền.

4. Phối hợp, hợp tác với các cơ quan có chức năng thực hiện kiểm tra việc tuân thủ được quy định tại Điều 42 của Nghị định số 182/2024/NĐ-CP.

5. Hoàn trả khoản hỗ trợ chi phí và các khoản tiền khác (nếu có) theo quy định tại Điều 4 của Nghị định số 182/2024/NĐ-CP.

6. Từ bỏ quyền khiếu kiện quốc tế đối với Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam liên quan đến số tiền được hỗ trợ chi phí theo Nghị định số 182/2024/NĐ-CP. Việc giải quyết tranh chấp (nếu có) sẽ được thực hiện theo pháp luật Việt Nam.

Văn bản cam kết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**

*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/  
THÀNH PHỐ...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc hỗ trợ chi phí**

*(Áp dụng đối với các doanh nghiệp thuộc điểm a khoản 2 Điều 29  
Nghị định số 182/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ  
quy định về thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ Hỗ trợ đầu tư)*

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH....**

*Căn cứ Nghị định số 182/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của  
Chính phủ quy định về thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ Hỗ trợ đầu tư;*

*Căn cứ Thông báo hạn mức hỗ trợ được phê duyệt số... ngày ... của cơ quan  
điều hành Quỹ....*

*Xét Văn bản đề nghị số... ngày... của <tên doanh nghiệp>*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chấp thuận việc hỗ trợ chi phí cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 182/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 với các nội dung sau:

- Tên doanh nghiệp được hỗ trợ:...
- Hỗ trợ chi phí của doanh nghiệp phát sinh trong năm tài chính: ...
- Hạn mức hỗ trợ chi phí:...
- Tổng số tiền hỗ trợ chi phí: .... Đồng (Bằng chữ:...)
- Phương thức chi trả hỗ trợ:...

**Điều 2.** Kho bạc Nhà nước, Quỹ Hỗ trợ đầu tư, <tên doanh nghiệp>, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** <tên doanh nghiệp> có trách nhiệm thực hiện các cam kết và đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều... <điều kiện tương ứng với đối tượng và loại chi phí được hỗ trợ> Nghị định số 182/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Kho bạc nhà nước;
- Quỹ Hỗ trợ đầu tư;
- <tên doanh nghiệp>;
- Lưu: VT, ...
- < Tên các cơ quan có thẩm quyền nhận  
được văn bản>

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

**HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc hỗ trợ chi phí đầu tư ban đầu**

(Áp dụng đối với các doanh nghiệp thuộc điểm b khoản 2 Điều 29  
 Nghị định số 182/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ  
 quy định về thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ Hỗ trợ đầu tư)

**HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 182/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của  
 Chính phủ quy định về thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ Hỗ trợ đầu tư;

Căn cứ Văn bản phê duyệt tổng mức hỗ trợ chi phí của Chính phủ số... ngày ....

Xét Văn bản đề nghị số... ngày... của <tên doanh nghiệp>

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chấp thuận việc hỗ trợ chi phí đầu tư ban đầu cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 182/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 với các nội dung sau:

- Tên doanh nghiệp được hỗ trợ:...
- Tổng số tiền hỗ trợ: ...
- Kế hoạch chi trả tiền hỗ trợ: ...
- Phương thức chi trả hỗ trợ:...

**Điều 2.** Kho bạc Nhà nước, Quỹ Hỗ trợ đầu tư, <tên doanh nghiệp>, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** <tên doanh nghiệp> có trách nhiệm thực hiện các cam kết và đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều... <điều kiện tương ứng với đối tượng và loại chi phí được hỗ trợ> Nghị định số 182/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Kho bạc nhà nước;
- Quỹ Hỗ trợ đầu tư;
- <tên doanh nghiệp>;
- Lưu: VT, ...
- < Tên các cơ quan có thẩm quyền nhận được văn bản>

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Số hiệu văn bản)

..., ngày ... tháng ... năm ...

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH VÀ BỒI HOÀN HỖ TRỢ CHI PHÍ/  
CHI PHÍ ĐẦU TƯ BAN ĐẦU**

Kính gửi: (Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ)

**I. Thông tin về đối tượng được hưởng hỗ trợ chi phí/chi phí đầu tư ban đầu**

1. Tên doanh nghiệp: ...
2. Mã số doanh nghiệp:...
3. Thông tin dự án đầu tư liên quan đến hỗ trợ chi phí/chi phí đầu tư ban đầu<sup>1</sup>: .....
4. Địa chỉ trụ sở chính: ...
5. Điện thoại: ... Fax: ... Email: ... Website: ...
6. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: ...
7. Tên và số tài khoản ngân hàng: .....

**II. Nội dung đề nghị điều chỉnh và bồi hoàn hỗ trợ chi phí/chi phí đầu tư ban đầu**

Doanh nghiệp đã nhận được số tiền hỗ trợ ..... đồng tại ngày..... theo Quyết định hỗ trợ đầu tư số... ngày ... do < cơ quan ban hành > ban hành.

Sau khi rà soát các tiêu chí, điều kiện, số liệu, tính toán theo quy định tại Nghị định số 182/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024), trong hồ sơ đề nghị hỗ trợ doanh nghiệp đã nộp ngày ..... doanh nghiệp tự xác định lại số tiền hỗ trợ thực tế được hưởng theo quy định là.....

Doanh nghiệp đề nghị điều chỉnh và bồi hoàn số tiền hỗ trợ chi phí/chi phí đầu tư ban đầu như sau:

- Số tiền bồi hoàn:

- Số ngày tính lãi:

- Số tiền lãi phát sinh:

### **III. Giải trình các nội dung điều chỉnh**

*(Doanh nghiệp giải trình chi tiết về trường hợp phát sinh bồi hoàn, các tiêu chí điều kiện xác định lại mức hỗ trợ, cơ sở xác định lại số tiền hỗ trợ thực tế theo quy định, số tiền chênh lệch so với hồ sơ đã đề nghị, số tiền cần bồi hoàn, số ngày tính lãi và tiền lãi phát sinh.)*

### **IV. Doanh nghiệp cam kết**

Tự kê khai và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

### **V. Hồ sơ kèm theo**

Các hồ sơ liên quan đến các nội dung giải trình *(nếu có)*.

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**

*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

---

1. Doanh nghiệp kê khai thông tin như trong Văn bản đề nghị hỗ trợ chi phí/Văn bản đề nghị hỗ trợ chi phí đầu tư ban đầu.